

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Nguyễn Thị Bảo Trân
Học viên cao học Trường Đại học Sài Gòn

Tóm tắt: Chuyển đổi số trong giáo dục không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng đào tạo. Đối với các trường cao đẳng, việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động giáo dục giúp rút ngắn quy trình, minh bạch thông tin và tăng cường khả năng tương tác giữa nhà trường và người học. Công tác sinh viên (CTSV) là một lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp từ tiến trình chuyển đổi số. Các hoạt động như quản lý hồ sơ sinh viên (SV), giải đáp thắc mắc, tổ chức rèn luyện, hỗ trợ học tập hay theo dõi tình hình học vụ đều có thể được thực hiện nhanh chóng, chính xác và đồng bộ thông qua hệ thống phần mềm, ứng dụng trực tuyến. Nhờ đó, nhà trường có thể nâng cao chất lượng phục vụ SV, tăng tính kết nối và tạo môi trường học tập rèn luyện thuận lợi, hiện đại và phù hợp với nhu cầu thực tế của người học.

Từ khóa: quản lý, chuyển đổi số, sinh viên, trường cao đẳng

THEORETICAL FOUNDATIONS FOR MANAGING DIGITAL TRANSFORMATION IN STUDENT AFFAIRS AT COLLEGES

Abstract: Digital transformation in education is not only an inevitable trend but also an important solution for improving management efficiency and training quality. For colleges, the application of digital technologies to educational activities helps shorten procedures, ensure transparency of information, and enhance interaction between the institution and learners. Student affairs is an area that is directly affected by the process of digital transformation. Activities such as managing student records, responding to inquiries, organizing student conduct and training, providing learning support, and monitoring academic progress can all be carried out quickly, accurately, and synchronously through software systems and online applications. As a result, institutions can improve the quality of student services, strengthen connectivity, and create a favorable, modern learning and training environment that meets the practical needs of learners.

Keywords: management, digital transformation, students, college.

Nhận bài: 17/10/2025

Phản biện: 17/11/2025

Duyệt đăng: 22/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, “Công tác học sinh, sinh viên (SV) là công tác trọng tâm của nhà trường, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh, SV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.” Công tác sinh viên (CTSV) vì thế được xem là một bộ phận quan trọng trong hệ thống quản lý của cơ sở giáo dục, góp phần đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của người học, đồng thời hình thành nhân cách, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp của SV trong quá trình học tập và rèn luyện.

Trong bối cảnh đổi mới và phát triển giáo dục hiện nay, chuyển đổi số (CĐS) được coi là xu hướng tất yếu nhằm nâng cao chất lượng quản lý và phục vụ người học. Việc đưa CĐS vào CTSV giúp các hoạt động quản lý, hỗ trợ và tương tác với SV trở nên linh hoạt, chính xác và hiệu quả hơn, phù hợp với yêu cầu hiện đại hóa giáo dục và hội nhập công nghệ.

Hoạt động CĐS trong CTSV tại trường cao đẳng là quá trình ứng dụng các công nghệ số và hệ thống thông tin vào hoạt động quản lý, hỗ trợ

và chăm sóc SV, nhằm đổi mới phương thức điều hành, nâng cao hiệu quả phục vụ và tạo dựng môi trường giáo dục hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ CĐS quốc gia. Để giúp các trường cao đẳng chuyển đổi số được tốt, bài viết đưa ra một số cơ sở lý luận về quản lý hoạt động chuyển đổi số trong công tác sinh viên tại trường cao đẳng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Các khái niệm liên quan

2.1.1. Quản lý

Theo Nguyễn Lộc (2010), “Quản lý là sự tác động có tổ chức, có mục đích của chủ thể quản lý đến tập thể người lao động nhằm đạt được mục tiêu đề ra bằng cách tốt nhất.” Quan điểm này thể hiện bản chất của quản lý là hoạt động có định hướng, đòi hỏi người quản lý phải biết tổ chức, điều hành và sử dụng hợp lý các nguồn lực để đạt hiệu quả cao.

Cùng hướng tiếp cận đó, Trần Kiểm (2012) cho rằng “Quản lý là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý trong một tổ chức nhằm đạt được mục tiêu nhất định.” Định nghĩa này nhấn mạnh tính

hệ thống và tính mục tiêu của hoạt động quản lý, trong đó các yếu tố kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đóng vai trò then chốt để đảm bảo sự vận hành hiệu quả của tổ chức.

Từ các quan điểm trên có thể hiểu rằng: “*Quản lý là quá trình tác động có chủ đích, có tổ chức và có kế hoạch của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý, thông qua việc huy động và phối hợp các nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu của tổ chức một cách hiệu quả, bền vững và phù hợp với yêu cầu phát triển.*”

2.1.2. Quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, CDS đã trở thành xu hướng tất yếu trong mọi lĩnh vực, trong đó có giáo dục và đào tạo. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, CDS không chỉ là việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy mà còn là quá trình đổi mới toàn diện trong công tác quản lý, đặc biệt là quản lý SV – một lĩnh vực gắn liền với chất lượng đào tạo và uy tín của nhà trường.

Theo Kế hoạch CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030 (Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 01 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), “Quản lý CDS trong giáo dục là việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra quá trình ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập, nhằm đổi mới phương thức vận hành của cơ sở giáo dục.” Quan điểm này khẳng định quản lý hoạt động CDS là một quá trình có tổ chức, mang tính định hướng, nhằm đảm bảo việc ứng dụng công nghệ số diễn ra đồng bộ, hiệu quả và phục vụ trực tiếp cho mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong lĩnh vực CTSV, hoạt động quản lý CDS tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số vào công tác quản lý hồ sơ, hỗ trợ học tập, rèn luyện, tư vấn và chăm sóc SV. Hoạt động này giúp tối ưu hóa quy trình làm việc, nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho SV tiếp cận dịch vụ học tập và hỗ trợ một cách nhanh chóng, chính xác.

Từ các quan điểm trên có thể hiểu rằng: “Quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động quản lý, hỗ trợ và phục vụ SV, nhằm đổi mới phương thức điều hành, nâng cao hiệu quả phục vụ, hiện đại hóa môi trường giáo dục và đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ CDS quốc gia”

2.2. Hoạt động chuyển đổi số trong công tác sinh viên tại trường cao đẳng

2.2.1. Vai trò của CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

CDS có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng CTSV tại các trường cao đẳng. Việc ứng dụng công nghệ số giúp nhà trường hiện đại hóa phương thức quản lý, tăng cường tính minh bạch, cải thiện hiệu quả phục vụ và mang lại trải nghiệm học tập – rèn luyện tốt hơn cho SV. Những vai trò cốt lõi của CDS trong CTSV được thể hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau, tác động trực tiếp đến hiệu quả quản lý, chất lượng phục vụ và sự phát triển của người học.

Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành CTSV: CDS giúp nhà trường ứng dụng các hệ thống quản lý thông minh để theo dõi, xử lý và cập nhật thông tin SV nhanh chóng, chính xác và đồng bộ.

Tăng cường tính minh bạch và độ chính xác trong quản lý dữ liệu SV: Việc số hóa và lưu trữ dữ liệu trên nền tảng công nghệ giúp hạn chế sai sót, đảm bảo tính chính xác, thống nhất và dễ dàng kiểm tra, đối chiếu.

Mở rộng khả năng tương tác và hỗ trợ SV: Các nền tảng trực tuyến như cổng thông tin SV, ứng dụng di động hoặc hệ thống hỗ trợ trực tuyến giúp SV dễ dàng tiếp cận thông tin, đăng ký dịch vụ, nộp hồ sơ và phản hồi ý kiến, giúp mối quan hệ giữa nhà trường và SV trở nên gần gũi, linh hoạt hơn.

Phát triển năng lực số và kỹ năng công nghệ cho giảng viên, nhân viên và SV: CDS không chỉ giúp SV rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ mà còn tạo cơ hội để giảng viên và nhân viên nhà trường nâng cao năng lực số, làm quen với các hệ thống quản lý và hỗ trợ trực tuyến. Thông qua việc thường xuyên ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, quản lý và phục vụ SV, đội ngũ nhà trường được bồi dưỡng kỹ năng khai thác dữ liệu, xử lý thông tin và sử dụng hiệu quả các nền tảng số.

Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của SV: CDS giúp CTSV chuyển từ phương thức phục vụ truyền thống sang mô hình dịch vụ giáo dục thông minh, hiện đại và thân thiện hơn. Nhờ ứng dụng các nền tảng trực tuyến, SV có thể dễ dàng tra cứu thông tin, đăng ký thủ tục, phản hồi ý kiến và nhận hỗ trợ kịp thời, mọi lúc, mọi nơi.

2.2.2. Mục tiêu của CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Theo Quyết định phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022–2025, định hướng

đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ, CDS trong giáo dục nhằm tận dụng tiến bộ công nghệ để đổi mới sáng tạo trong dạy, học và quản lý; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục; đồng thời hình thành nền giáo dục mở, linh hoạt, thích ứng với sự phát triển của Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Xuất phát từ định hướng đó, CDS trong CTSV tại các trường cao đẳng hướng tới mục tiêu đổi mới phương thức quản lý, hỗ trợ và phục vụ SV trên nền tảng công nghệ hiện đại, lấy người học làm trung tâm.

Hiện đại hóa công tác quản lý SV: Ứng dụng công nghệ số để quản lý toàn diện hồ sơ, dữ liệu học tập, rèn luyện, khen thưởng – kỷ luật và các hoạt động hỗ trợ SV. Qua đó, Trung tâm Dịch vụ SV có thể theo dõi, tổng hợp và phân tích thông tin nhanh chóng, chính xác, phục vụ tốt hơn cho công tác tư vấn và ra quyết định.

Tăng cường kết nối và nâng cao hiệu quả phục vụ SV: Xây dựng hệ thống tương tác trực tuyến giữa SV và nhà trường nhằm giải quyết thủ tục, tiếp nhận phản hồi, cung cấp dịch vụ học vụ và hỗ trợ đời sống. Mục tiêu là mang lại trải nghiệm thuận tiện, minh bạch và thân thiện cho người học.

Phát triển năng lực số cho đội ngũ và người học: Đẩy mạnh bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên, nhân viên và SV, giúp họ làm chủ công nghệ, khai thác hiệu quả các nền tảng số trong học tập, làm việc và quản lý. Đây là yêu cầu thiết yếu trong tiến trình CDS toàn diện của giáo dục nghề nghiệp.

Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm SV: Ứng dụng công nghệ vào quy trình tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ học tập và rèn luyện, giúp SV chủ động hơn trong việc tiếp cận thông tin, nộp hồ sơ, phản hồi ý kiến và nhận hỗ trợ từ Trung tâm Dịch vụ SV.

Tăng tính chủ động, hiệu quả và minh bạch trong quản trị SV: CDS góp phần xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu thống nhất, giúp các đơn vị trong trường phối hợp nhịp nhàng, giảm thời gian xử lý hồ sơ và nâng cao năng lực phục vụ.

2.2.3. Nội dung của CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Số hóa và quản lý dữ liệu SV: Nhà trường cần xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung về SV, bao gồm thông tin cá nhân, học tập, rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, hồ sơ học vụ và các hoạt động hỗ trợ khác. Việc số hóa dữ liệu giúp đảm bảo tính chính xác, thống nhất và bảo mật thông tin, đồng thời hỗ trợ công tác tra cứu, thống kê, báo cáo và ra quyết định nhanh chóng, hiệu quả.

Ứng dụng các phần mềm và nền tảng quản lý thông minh: CTSV cần được tích hợp vào hệ thống quản lý & hỗ trợ cho SV. Việc kết nối các hệ thống này giúp đơn giản hóa quy trình, tăng khả năng truy cập, giảm sai sót và tiết kiệm thời gian xử lý thủ tục hành chính.

Triển khai cổng dịch vụ công và các tiện ích hỗ trợ trực tuyến: Cổng thông tin điện tử và ứng dụng di động dành cho SV cho phép người học thực hiện các thủ tục như đăng ký học phần, xin xác nhận giấy tờ, phản hồi ý kiến, đặt lịch tư vấn, hay tra cứu thông tin học vụ mọi lúc, mọi nơi. Việc ứng dụng các tiện ích trực tuyến này giúp nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng tính tương tác và mang lại trải nghiệm thuận tiện, hiện đại cho SV.

Ứng dụng công nghệ trong tư vấn, hỗ trợ và chăm sóc SV: Công tác hỗ trợ và tư vấn SV có thể được triển khai thông qua các nền tảng trực tuyến như chatbot, diễn đàn, nhóm mạng xã hội, hoặc hệ thống hỗ trợ qua ticket. Những công cụ này giúp Trung tâm Dịch vụ SV tiếp nhận và giải quyết yêu cầu của SV kịp thời, đồng thời tăng cường sự kết nối và gắn bó giữa nhà trường với người học.

Tăng cường truyền thông và tương tác số với SV: CDS trong CTSV còn thể hiện qua việc đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện, sử dụng các kênh trực tuyến để chia sẻ thông tin, tuyên truyền chính sách, hướng dẫn thủ tục và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng.

Đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu: CTSV liên quan đến nhiều thông tin cá nhân của người học, vì vậy việc bảo mật và quản trị dữ liệu số là yêu cầu bắt buộc. Nhà trường cần xây dựng quy chế quản lý dữ liệu, phân quyền truy cập, sao lưu định kỳ và bảo đảm an toàn thông tin trong suốt quá trình vận hành hệ thống.

2.2.4. Phương thức tổ chức CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Xây dựng kế hoạch và lộ trình CDS rõ ràng: Nhà trường ban hành kế hoạch tổng thể về CDS trong CTSV, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và đơn vị chịu trách nhiệm. Kế hoạch cần gắn với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp của trường và bám sát các mục tiêu được nêu trong Quyết định 2222/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thành lập bộ phận phụ trách CDS trong CTSV: Trung tâm Dịch vụ SV phối hợp với các phòng ban liên quan để hình thành tổ công tác hoặc nhóm phụ trách CDS. Nhóm này chịu trách nhiệm xây dựng quy trình, lựa chọn nền tảng công nghệ, tổ chức tập huấn và giám sát tiến độ triển khai.

Ứng dụng công nghệ phù hợp và đồng bộ: Việc tổ chức CDS cần ưu tiên sử dụng các hệ thống quản lý dữ liệu tập trung, phần mềm tích hợp nhằm giảm trùng lặp, đảm bảo tính liên thông và dễ dàng mở rộng. Các công cụ được lựa chọn phải thân thiện, dễ sử dụng và đáp ứng đúng nhu cầu thực tế của SV.

Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ và nhân viên: Tổ chức các khóa tập huấn kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn dữ liệu và vận hành phần mềm cho đội ngũ của Trung tâm Dịch vụ SV. Khuyến khích cán bộ chủ động học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm và tham gia các diễn đàn CDS trong giáo dục nghề nghiệp để nâng cao năng lực thực thi.

Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong trường: Phương thức tổ chức hiệu quả cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, khoa và trung tâm. Các đơn vị cùng chia sẻ dữ liệu, kết nối hệ thống, phối hợp giải quyết thủ tục của SV và đồng thời bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin.

Đánh giá, giám sát và điều chỉnh định kỳ: Nhà trường cần xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả CDS thông qua các chỉ số cụ thể. Từ kết quả đó, tiến hành điều chỉnh kế hoạch, cập nhật công nghệ và cải tiến quy trình để bảo đảm hoạt động CDS diễn ra bền vững.

2.3. Quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

2.3.1. Tầm quan trọng của quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

– Đối với nhà trường và Trung tâm Dịch vụ SV: CDS giúp hiện đại hóa toàn bộ quy trình quản lý SV, từ lưu trữ hồ sơ, theo dõi học tập – rèn luyện đến tư vấn, hỗ trợ và giải quyết thủ tục. Dữ liệu được số hóa và quản lý tập trung giúp nâng cao hiệu quả điều hành, giảm tải công việc hành chính, đồng thời tăng tính minh bạch và chính xác trong xử lý thông tin.

– Đối với phụ huynh và SV: CDS mang lại môi trường học tập và hỗ trợ thuận tiện, linh hoạt và cá nhân hóa hơn. SV có thể chủ động tra cứu thông tin, gửi yêu cầu, đăng ký dịch vụ và nhận hỗ trợ mọi lúc, mọi nơi qua các nền tảng số. Việc áp dụng công nghệ trong quản lý SV giúp phụ huynh, SV dễ dàng theo dõi quá trình học tập, rèn luyện và tương tác với nhà trường, từ đó tăng sự tin tưởng, gắn kết và đồng hành cùng quá trình phát triển của con em mình.

2.3.2. Xây dựng kế hoạch hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Kế hoạch là một tập hợp những hoạt động, công việc được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, là công cụ quan trọng của người quản lý và người hiệu trưởng. Theo Trần Kiểm (2016): “Lập kế hoạch là thiết kế các bước đi cho hoạt động tương lai để đạt được những mục tiêu đã xác định thông qua việc sử dụng tối ưu những nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực và nguồn lực thông tin) đã có và sẽ khai thác.” Lập kế hoạch là chức năng quan trọng bởi nó gắn liền với việc lựa chọn mục tiêu và chương trình hành động trong tương lai, tạo cơ sở cho việc tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra được thực hiện hiệu quả.

Trong CTSV, lập kế hoạch hoạt động CDS giúp nhà trường xác định rõ mục tiêu, nội dung, lộ trình và biện pháp triển khai phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo hoạt động CDS được tiến hành một cách đồng bộ, khoa học và hiệu quả.

Kế hoạch CDS trong CTSV cần bắt đầu bằng việc xác định mục tiêu cụ thể gắn với chiến lược CDS chung của nhà trường, như hiện đại hóa quy trình quản lý SV, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tư vấn – hỗ trợ SV và phát triển năng lực số cho đội ngũ. Từ đó, các nội dung hoạt động được cụ thể hóa thành chương trình, dự án hoặc nhiệm vụ như: số hóa hồ sơ SV, triển khai hệ thống quản lý SV trực tuyến, xây dựng cổng thông tin và ứng dụng hỗ trợ SV.

Trong quá trình xây dựng kế hoạch, nhà trường cần xác định lộ trình thực hiện và tiêu chí đánh giá rõ ràng, bao gồm các mốc thời gian, kết quả dự kiến và tiêu chuẩn kiểm tra. Đồng thời, cần có phân công nhiệm vụ, phân quyền và ủy quyền hợp lý cho các đơn vị trong trường, đặc biệt là Trung tâm Dịch vụ SV – đơn vị giữ vai trò nòng cốt trong việc tổ chức và vận hành các hoạt động CDS liên quan đến SV.

2.3.3. Tổ chức thực hiện hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Đối với CTSV tại trường cao đẳng, tổ chức thực hiện hoạt động CDS bao gồm việc thiết kế bộ máy triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị và cá nhân, đồng thời điều phối các nguồn lực như tài lực, vật lực, nhân lực và dữ liệu thông tin để đảm bảo các nội dung CDS được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả và thống nhất.

Nhà trường cần thành lập Ban Chỉ đạo CDS, trong đó Trung tâm Dịch vụ SV đóng vai trò nòng cốt trong việc triển khai các hoạt động liên quan đến SV như quản lý hồ sơ điện tử, tư vấn trực tuyến, hệ thống hỗ trợ học tập, chăm sóc SV và các dịch vụ số khác. Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát, điều phối và hỗ trợ các đơn vị trong quá trình triển khai, đồng thời định kỳ báo cáo kết quả và đề xuất các giải pháp điều chỉnh phù hợp.

Công tác tổ chức thực hiện cần bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các phòng ban, trung tâm trong trường. Mỗi bộ phận có nhiệm vụ rõ ràng: bộ phận kỹ thuật phụ trách hạ tầng công nghệ; bộ phận đào tạo hỗ trợ các nội dung số liên quan đến học tập; Trung tâm Dịch vụ SV phụ trách triển khai và vận hành các dịch vụ, tiện ích phục vụ người học.

Như vậy, tổ chức thực hiện hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng không chỉ là việc phân công và điều phối nguồn lực, mà còn là quá trình vận hành có hệ thống, gắn kết chặt chẽ giữa công nghệ, con người và mục tiêu giáo dục, góp phần hình thành mô hình quản lý SV hiện đại, hiệu quả và hướng tới người học.

2.3.4. Chỉ đạo thực hiện hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Theo Từ điển Tiếng Việt (2016), “lãnh đạo là đề ra chủ trương, đường lối và tổ chức, động viên thực hiện”. Trong CTSV, chỉ đạo hoạt động CDS là quá trình hiệu trưởng định hướng, tổ chức và giám sát việc triển khai các nội dung số hóa nhằm đạt mục tiêu đã đề ra.

Hiệu trưởng cần xác định rõ mục tiêu, tầm nhìn và chiến lược CDS, phù hợp với định hướng chung của ngành giáo dục nghề nghiệp (Quyết định số 2222/QĐ-TTg, 2021). Việc chỉ đạo cần đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị, đặc biệt là Trung tâm Dịch vụ SV, đơn vị nòng cốt trong việc triển khai, vận hành các hệ thống công nghệ phục vụ SV.

Khi thực hiện công tác quản lý, hiệu trưởng cần có tầm nhìn chiến lược rõ ràng đối với hoạt động CDS trong CTSV để từ đó định hướng, điều hành và hướng dẫn các đơn vị, cá nhân thực hiện.

2.3.5. Kiểm tra, đánh giá hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

Theo Hoàng Phê (2016), “Kiểm tra là xem xét tình hình thực tế để đánh giá, nhận xét; đánh giá là nhận định giá trị.” Kiểm tra, đánh giá là một chức năng quan trọng trong quản lý, giúp phản ánh

mức độ thực hiện kế hoạch, phát hiện những điểm mạnh, hạn chế và kịp thời điều chỉnh để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trong CTSV, kiểm tra và đánh giá hoạt động CDS giúp đảm bảo tính hiệu quả, tính thực tiễn và tính bền vững của quá trình triển khai. Đây là cơ sở để hiệu trưởng và Ban Giám hiệu có căn cứ ra quyết định điều chỉnh kế hoạch, phân bổ nguồn lực, cũng như cải tiến phương pháp tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Kiểm tra và đánh giá hoạt động CDS trong CTSV có vai trò đặc biệt quan trọng trong chu trình quản lý. Hoạt động này không chỉ giúp nhà trường nắm bắt thực trạng triển khai, kịp thời điều chỉnh các sai sót, mà còn góp phần củng cố tinh thần trách nhiệm, nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản lý. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá sẽ giúp nhà trường duy trì được sự thống nhất, minh bạch trong toàn bộ quá trình CDS, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển môi trường giáo dục hiện đại, linh hoạt và lấy SV làm trung tâm.

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng

2.4.1. Các yếu tố bên trong nhà trường

Các yếu tố bên trong nhà trường có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý hoạt động CDS trong CTSV. Đây là những yếu tố thuộc về nội lực, quyết định khả năng thực thi, mức độ sẵn sàng và tính bền vững của quá trình CDS trong nhà trường.

Nhận thức và năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên: Nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của CDS là nền tảng quan trọng để triển khai thành công.

Sự quan tâm, chỉ đạo của Hiệu trưởng và Ban Giám hiệu: Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban Giám hiệu giúp huy động nguồn lực, thống nhất nhận thức và tạo động lực cho các đơn vị, cá nhân trong nhà trường tích cực tham gia vào các hoạt động CDS.

Cơ chế, chính sách nội bộ: Việc ban hành các quy chế, quy định cụ thể về triển khai và kiểm tra các hoạt động CDS là điều kiện cần thiết để đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả. Các chính sách hỗ trợ, khen thưởng, bồi dưỡng và khuyến khích đội ngũ tham gia tích cực sẽ góp phần thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và năng lực đổi mới trong nhà trường.

Văn hóa tổ chức và tinh thần đổi mới sáng tạo: Một môi trường làm việc cởi mở, hợp tác và khuyến khích sáng tạo sẽ giúp đội ngũ cán bộ, nhân viên và SV dễ dàng thích ứng với công nghệ

mới. Văn hóa tổ chức tích cực chính là động lực thúc đẩy quá trình CDS, giúp hình thành thói quen làm việc khoa học, hiện đại và hướng tới người học.

Tóm lại, các yếu tố bên trong nhà trường giữ vai trò quyết định đối với hiệu quả của hoạt động quản lý CDS trong CTSV. Khi các yếu tố này được phát huy đồng bộ, nhà trường sẽ có đủ năng lực nội tại để triển khai CDS thành công, góp phần xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, thông minh và lấy SV làm trung tâm.

2.4.2. Các yếu tố bên ngoài nhà trường

Chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo về CDS: Các chủ trương, kế hoạch và văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo có tác động trực tiếp đến hiệu quả triển khai CDS trong CTSV tại trường cao đẳng. Vì vậy, hiệu trưởng cần căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, quy định và hướng dẫn từ cấp trên để xây dựng kế hoạch, quy chế và giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Việc triển khai đúng định hướng, đúng quy định sẽ giúp công tác CDS trong nhà trường có cơ sở pháp lý vững chắc, đồng thời đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong thực tiễn.

Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông: Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông đã tạo ra những thay đổi sâu sắc trong mọi lĩnh vực, trong đó có giáo dục nghề nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ vào CTSV giúp Trung tâm Dịch vụ SV và các đơn vị liên quan nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ và tương tác với SV thông qua các hệ thống phần mềm, công

thông tin, ứng dụng trực tuyến. Tuy nhiên, cùng với những lợi ích to lớn, sự lan truyền nhanh của thông tin thiếu kiểm chứng cũng đặt ra yêu cầu đối với nhà trường trong việc tăng cường bảo mật dữ liệu, chọn lọc thông tin và quản lý truyền thông một cách an toàn, chuyên nghiệp.

Hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, giáo dục nghề nghiệp Việt Nam có nhiều cơ hội tiếp cận với các mô hình đào tạo, quản lý và công nghệ tiên tiến trên thế giới. Đây là động lực thúc đẩy các cơ sở giáo dục, trong đó có trường cao đẳng, phải đổi mới quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nâng cao năng lực số của đội ngũ. Tuy nhiên, hội nhập cũng đặt ra thách thức về năng lực cạnh tranh, trình độ công nghệ và yêu cầu chuẩn hóa kỹ năng cho người học. Do đó, CDS trong CTSV cần được xem là giải pháp quan trọng giúp nhà trường nâng cao chất lượng phục vụ, hiện đại hóa hoạt động quản lý và khẳng định vị thế trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Bài viết đã làm rõ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động CDS trong CTSV tại trường cao đẳng, qua đó khẳng định tính tất yếu và vai trò quan trọng của CDS trong quá trình đổi mới quản lý giáo dục nghề nghiệp hiện nay. Quản lý hoạt động CDS trong CTSV được hiểu là hệ thống các tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý nhằm tổ chức, điều hành, kiểm tra và phối hợp các hoạt động ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, hỗ trợ và phục vụ SV, đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch và hiện đại hóa CTSV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2017), *Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng*, Hà Nội.
- Hoàng Phê (2016), *Từ điển Tiếng Việt (2016)*, NXB Hồng Đức.
- Nguyễn Lộc (2010), *Lí luận về quản lý*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định 2222/QĐ-TTg về Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 131/QĐ-TTg Phê duyệt "Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*, Hà Nội.
- Trần Kiêm, Nguyễn Xuân Thức. (2012). *Giáo trình Đại cương khoa học Quản lý và Quản lý Giáo dục*. NXB Đại học sư phạm, Hà Nội.